

Số: /KH-SKHCN

Bình Định, ngày tháng 12 năm 2021

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính của Sở Khoa học và Công nghệ năm 2022

Thực hiện Quyết định số 3809/QĐ-UBND ngày 14/09/2021 của UBND tỉnh Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về cải cách hành chính (CCHC), trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính (TTHC) giai đoạn 2020 – 2025; Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 20/12/2021 của UBND tỉnh. Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2022 với các nội dung, cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai đồng bộ các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp nhằm đẩy mạnh công tác cải cách hành chính của Sở; bám sát mục tiêu, hoàn thành các chỉ tiêu theo Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về CCHC, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách TTHC giai đoạn 2020-2025 và Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động ban hành kèm theo Quyết định số 3809/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh.

- Tăng cường phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao trong Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh năm 2022 đảm bảo chất lượng và tiến độ thực hiện

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC tại phòng, đơn vị; lấy kết quả thực hiện làm thước đo để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, năng lực, hiệu quả công tác của tổ chức, cá nhân gắn với bình xét thi đua, khen thưởng để tạo động lực cho phòng, đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ CCHC năm 2022 và các năm tiếp theo.

- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở căn cứ vào nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị, xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính trong năm 2022.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ mục tiêu, các nhiệm vụ cụ thể và trách nhiệm chủ trì, phối hợp thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2022 theo từng lĩnh vực, đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung, tiến độ thời gian, đề ra giải pháp thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn.

- Các phòng, đơn vị chủ động nghiên cứu, sáng tạo, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng giải pháp đổi mới trong tổ chức thực hiện làm khâu đột phá. Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết TTHC, giảm tầng nấc, rút ngắn thời gian giải quyết, nâng cao tính minh bạch, tạo thuận lợi tối đa cho tổ chức, công dân và tiết kiệm chi phí xã hội. Nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, công dân, lấy sự hài lòng của tổ chức, công dân làm thước đo đánh giá chất lượng hoạt động, phục vụ của cơ quan, đơn vị.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Mục tiêu:

- 100% các đơn vị trực thuộc Sở KH&CN xây dựng, ban hành kế hoạch CCHC đảm bảo đầy đủ nội dung, phù hợp với thẩm quyền được phân cấp và tổ chức thực hiện đảm bảo thời gian theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra CCHC tại các đơn vị trực thuộc đạt tỷ lệ từ 60% trở lên, 100% vấn đề phát hiện qua kiểm tra CCHC phải được khắc phục ngay trong năm.

b) Nhiệm vụ và giải pháp:

- Các đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và Kế hoạch CCHC giai đoạn 2020-2025 của Sở KH&CN để xây dựng và ban hành kế hoạch CCHC năm 2022 của đơn vị mình.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương trong công tác chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC, trách nhiệm thực thi công vụ của đội ngũ CCVC; chú trọng kiểm tra việc khắc phục những tồn tại, khuyết điểm đã được nêu ra trong kỳ kiểm tra trước. Kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác CCHC, đồng thời, xử lý nghiêm các cá nhân, đơn vị vi phạm.

- Tiếp tục phát huy và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền về CCHC; đa dạng hình thức, phương tiện thông tin, truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của đội ngũ CCVC, người dân, doanh nghiệp và xã hội về các chủ trương, chính sách, nội dung CCHC.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp trong giải quyết TTHC; điều tra, khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với các hoạt động trong thực thi công vụ của đội ngũ CCVC Sở KH&CN.

- Đẩy mạnh việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, nhân rộng mô hình một cửa hiện đại, tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin để đảm bảo việc luân chuyển hồ sơ qua môi trường mạng, tạo điều kiện để người dân và doanh nghiệp liên hệ dễ dàng.

2. Cải cách thể chế

a) Mục tiêu:

- 100% các văn bản QPPL được tham mưu ban hành trong năm 2022 đều đúng trình tự, thủ tục và đảm bảo theo quy định của Luật ban hành văn bản QPPL.

- 100% các quy định về chế độ chính sách liên quan đến đội ngũ công chức, viên chức đã được UBND tỉnh giao tại Kế hoạch cải cách

hành chính tỉnh năm 2022 đều được thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện đảm bảo theo quy định hiện hành và phù hợp với định hướng phát triển của tỉnh.

b) Nhiệm vụ và giải pháp:

- Thực hiện rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật theo ngành, lĩnh vực được phân công để phát hiện, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ, ban hành mới phù hợp với quy định và đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- Nâng cao chất lượng trong công tác tham mưu xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản ban hành của Sở.

- Kịp thời sửa đổi, bổ sung các quy định, quy chế của Sở phù hợp với các quy định hiện hành.

- Tiếp tục đổi mới phương thức làm việc; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện nghiêm quy chế làm việc của cơ quan và quy trình giải quyết công việc.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Mục tiêu:

- Hoàn thành việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- Phấn đấu 100% TTHC của Sở có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4. Trong số đó, ít nhất 80% TTHC được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%.

- Hoàn thành việc triển khai sử dụng hóa đơn, chứng từ điện tử được tích hợp vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh để thực hiện thu phí, lệ phí giải quyết TTHC thay thế cho việc sử dụng hóa đơn, chứng từ bằng giấy.

- Tối thiểu 80% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến; trong đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên.

- Tiếp tục duy trì thực hiện giải quyết TTHC 100% trước hạn, đúng hạn, không để xảy ra tình trạng trễ hạn trong giải quyết TTHC.

- 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- Toàn bộ thông tin về TTHC của Sở được cập nhật, chuẩn hóa và công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị bao gồm thông tin chỉ đạo điều hành của Lãnh đạo Sở.

- Thực hiện công khai trên cổng thông tin điện tử của Sở về việc tiếp nhận, xử lý, trả lời các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, TTHC.

b) Nhiệm vụ và giải pháp:

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về lợi ích dịch vụ công trực tuyến để người dân hiểu rõ và thực hiện; hạn chế việc tiếp nhận hồ sơ trực tiếp đối với các thủ tục đã được cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Chú trọng công tác kiểm soát TTHC, đẩy mạnh rà soát đánh giá, đơn giản hóa TTHC, giảm bớt giấy tờ, quy trình, thời gian giải quyết, tập trung vào các thủ tục còn nhiều bức xúc, gây tắc nghẽn trong công tác quản lý và các hoạt động liên quan đến người dân và doanh nghiệp: tài nguyên và môi trường, đất đai, thuế, đầu tư... gắn với việc công bố công khai, kịp thời cập nhật lên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo quy định.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính” theo Quyết định số 4521/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích (đạt 20% trở lên).

- Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, nâng cao chất lượng vai trò giám sát của người dân, tổ chức đối với việc thực hiện TTHC; thực hiện nghiêm Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Mục tiêu:

Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo quy định của pháp luật, quy định khung của Chính phủ và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

b) Nhiệm vụ và giải pháp:

- Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở trên cơ sở Đề án vị trí việc làm được cấp thẩm quyền phê duyệt và các quy định mới liên quan đến chức năng nhiệm vụ về công tác sắp xếp, phân công công chức cho phù hợp theo quy định.

- Thực hiện kiểm tra giám sát việc thực hiện quyền tự chủ của các đơn vị trực thuộc, đồng thời đề cao vai trò chủ động, tinh thần trách nhiệm của lãnh đạo đơn vị theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

- Thực hiện phân cấp, phân quyền đảm bảo tính chủ động giữa nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm, đồng bộ với nguồn lực tài chính theo Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các quy định về phân cấp của Sở, qua đó đẩy mạnh việc thực hiện phân cấp quản lý nhằm đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu phòng, đơn vị và chủ động nâng cao hiệu lực, hiệu quả của từng phòng, đơn vị.

- Tiếp tục rà soát toàn bộ công việc của Sở, trên cơ sở điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ cho các phòng, đảm bảo mọi công việc đều có công chức đảm nhiệm và thực hiện theo yêu cầu, theo hướng rõ người, rõ việc, gắn với nâng cao vai trò, trách nhiệm của Lãnh đạo phòng trong việc phân công, kiểm tra, giám sát việc thực

hiện nhiệm vụ, chấp hành nội quy, quy chế của Sở và thái độ giao tiếp, ứng xử của CCVC khi thực thi công vụ.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Mục tiêu

- Xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm và năng động. Thực hiện cơ chế cạnh tranh lành mạnh, dân chủ, công khai, minh bạch trong bổ nhiệm, đề bạt và tuyển dụng CCVC để thu hút người thực sự có đức, có tài vào làm việc trong Sở.

- Phấn đấu đến năm 2023, 100% CCVC đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện đề án vị trí việc làm trong cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định; cơ cấu lại CCVC theo danh mục vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm bố trí đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng đội ngũ CCVC.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CCVC của đơn vị hàng năm theo quy định đồng thời tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm quy định.

- Hoàn thiện các tiêu chí, quy trình đánh giá, phân loại CCVC theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong đánh giá, phân loại.

- Thực hiện nghiêm các quy định về tuyển dụng, quy hoạch, đánh giá CCVC; đảm bảo trình tự, thủ tục và tiêu chuẩn chức danh khi bổ nhiệm, điều động, luân chuyển; định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức chuyên môn theo quy định của Chính phủ.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức; bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý.

- Cải cách lề lối làm việc theo hướng hiện đại, xây dựng văn hóa công sở văn minh, tiến bộ.

- Tiếp tục duy trì thực hiện nghiêm túc Quy chế văn hóa công sở và Quy tắc ứng xử của CCVC tại Sở.

6. Cải cách tài chính công

a) Mục tiêu

Sử dụng có hiệu quả ngân sách nhà nước phân bổ cho cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập gắn với nhiệm vụ được giao; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, thực hiện tốt việc cân đối, thu chi ngân sách hợp lý; kiểm soát tham nhũng tại cơ quan.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Quản lý tốt kinh phí tự chủ của Sở giao; theo dõi, đảm bảo sử dụng kinh phí hiệu quả, tiết kiệm, nâng cao vai trò, trách nhiệm CCVC trong quản lý thực hiện chế độ tài chính của cơ quan theo đúng quy định của Nhà nước đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

- Phân bổ và kiểm tra quản lý, sử dụng kinh phí của các đơn vị trực thuộc bảo đảm thực hiện đúng chế độ tài chính hiện hành. Sửa đổi, bổ sung Quy chế Chi tiêu nội bộ cho phù hợp với tình hình triển khai trong năm.

- Thực hiện có hiệu quả chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí hành chính đối với cơ quan nhà nước; chi tiêu, mua sắm tài sản đúng chế độ, chính sách; thực hành quản lý tốt tài sản; tiết kiệm chi thường xuyên trên cơ sở đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ chính trị và tăng thêm thu nhập CCVC, quản lý thu chi ngân sách theo đúng quy định của pháp luật.

- Nâng cao hiệu quả, chống lãng phí trong sử dụng ngân sách, nhất là lĩnh vực đầu tư công, quản lý tài sản công; Tăng cường chỉ đạo triển khai đầy đủ các quy định về công khai tài sản, nâng cao trách nhiệm của các cấp chính quyền trong công tác thu, chi ngân sách hàng năm

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Mục tiêu

- 100% dịch vụ công của Sở KH&CN trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh được kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Triển khai Hệ thống phục vụ họp trực tuyến và xử lý công việc của Sở trên môi trường số.

- Duy trì và đạt 100% văn bản trao đổi trong nội bộ cơ quan và 98% văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính được thực hiện hoàn toàn dưới dạng điện tử; 90% hồ sơ công việc tại cơ quan được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- Tăng cường ứng dụng hệ thống thông tin điện tử để phục vụ trao đổi thông tin qua mạng máy tính, đảm bảo 100% CCVC sử dụng hộp thư điện tử công vụ để trao đổi thông tin công việc.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ xây dựng chính quyền điện tử theo lộ trình của Trung ương, của tỉnh bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, hiệu quả.

- Đẩy mạnh thực hiện xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng, triển khai kết nối, liên thông giữa các cơ quan hành chính nhà nước, giữa các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh.

- Phát triển dữ liệu nội bộ, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý, cơ sở dữ liệu dùng chung, bảo đảm quản lý thống nhất, đồng bộ và kết nối thông suốt giữa các cơ quan, đơn vị và địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Nghiên cứu, triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.

- Tiếp tục triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

- Phối hợp triển khai ứng dụng các phần mềm tin học vào quản lý, giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa.

- Tăng cường tổ chức duy trì và cập nhật thông tin vào vận hành trang thông tin điện tử của Sở <http://skhcn.binhdingh.gov.vn> từ đó cung cấp đầy đủ các thông tin cho người dân và doanh nghiệp có nhu cầu trao đổi thông tin và tìm hiểu các dịch vụ công trực tuyến.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Sở KH&CN theo hướng liên thông, đồng bộ trong từng cơ quan, đơn vị và kết nối liên thông giữa các cơ quan nhà nước với nhau. Tăng cường trao đổi, gửi, nhận văn bản điện tử (trừ văn bản mật theo quy định) trên hệ thống văn phòng điện tử và hệ thống thư điện tử của tỉnh. Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện trao đổi văn bản dưới dạng điện tử và đảm bảo 100% CCVC thường xuyên sử dụng hộp thư công vụ để trao đổi công vụ. Tỷ lệ hồ sơ, văn bản trao đổi dưới dạng văn bản điện tử và sử dụng hồ sơ, văn bản điện tử trong hoạt động nội bộ cơ quan đạt 100%.

- Tiếp tục triển khai xây dựng chính quyền điện tử; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, hướng dẫn và có giải pháp khuyến khích và tạo điều kiện để người dân, tổ chức tham gia thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; tiếp tục tăng cường triển khai thực hiện tiếp nhận và gửi trả kết quả TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Nâng cao nhận thức về ứng dụng công nghệ thông tin đối với cán bộ lãnh đạo và toàn thể CCVC góp phần ứng dụng CNTT có hiệu quả trong công tác CCHC. Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật và an toàn thông tin phục vụ ứng dụng CNTT trong đơn vị.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện công tác CCHC thực hiện theo quy định của Nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở có trách nhiệm

- Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở triển khai kế hoạch này đến CCVC&NLĐ của phòng, đơn vị để thực hiện, đồng thời cụ thể hóa thành kế hoạch có phân công cụ thể việc tổ chức thực hiện tại phòng chuyên môn, đơn vị.

- Trưởng các phòng chuyên môn, Thủ trưởng đơn vị trực thuộc Sở có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc chỉ đạo CCVC phụ trách thực hiện công tác CCHC của cơ quan chất lượng, hiệu quả. Định kỳ hàng năm đề xuất các nhiệm vụ triển khai công tác CCHC theo chức năng, nhiệm vụ của phòng, đơn vị được phân công để Văn phòng Sở tổng hợp chung toàn Sở.

2. Văn phòng Sở

- Chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở thực hiện tốt nhiệm vụ CCHC cả giai đoạn và cụ thể hóa nhiệm vụ hàng năm; đồng thời tham mưu thực hiện tốt các nội dung kế hoạch này.

- Chủ động phối hợp phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở tổ chức tuyên truyền về công tác CCHC lồng ghép các lĩnh vực công tác của ngành.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ công tác CCHC đúng thời gian quy định về UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ).

Đề nghị Lãnh đạo phòng, đơn vị thuộc Sở tổ chức thực hiện. Trong quá trình triển khai, có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị báo cáo về Văn phòng Sở để tổng hợp báo cáo Ban Giám đốc chỉ đạo xử lý kịp thời.

(Có Phụ lục kèm theo)

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của Sở Khoa học và Công nghệ./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (thay b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị (t/h);
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Lê Công Nường

Phụ lục
TỔ CHỨC THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2022
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-SKHCN ngày /12/2021 của Sở KH&CN)

STT	NHIỆM VỤ	SẢN PHẨM	PHÒNG, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	PHÒNG, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH				
1	Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2022	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị	Trước tháng 02/2022
2	Kế hoạch phát động phong trào thi đua CCHC giai đoạn 2022 - 2025	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị	Trước tháng 02/2022
3	Kế hoạch kiểm tra CCHC và tình hình thi hành pháp luật năm 2022	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Thanh tra Sở	Trước tháng 02/2022
4	Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo chuyên đề về CCHC	Báo cáo	Văn phòng Sở	- Phòng QLCN&SHTT - Phòng QLKH - Chi cục TĐC; Phối hợp thực hiện	- Trước ngày 20/3/2022; - Trước ngày 20/6/2022; Trước ngày 20/9/2022; - Trước ngày 20/12/2022.
5	100% đơn vị trực thuộc có ban hành kế hoạch CCHC hàng năm theo quy định	Kế hoạch	Các đơn vị trực thuộc		Trước 25/12/2022
6	Tỷ lệ đơn vị trực thuộc được kiểm tra trong năm đạt từ 60% trở lên	- Quyết định thành lập Tổ kiểm tra - Biên bản	Văn phòng Sở thành lập Quyết định đoàn kiểm tra	Các đơn vị được kiểm tra.	- Quyết định thành lập Tổ kiểm tra: Quý I/2022 - Các đơn vị được

					kiểm tra theo quý.
7	Có kế hoạch, giải pháp để khắc phục những tồn tại, hạn chế phát hiện sau kiểm tra	Báo cáo kết luận kiểm tra Văn bản thể hiện nội dung đã được khắc phục	- Văn phòng Sở tổng hợp Báo cáo, ghi biên bản	Các đơn vị được kiểm tra báo cáo khắc phục tồn tại theo yêu cầu của Tổ kiểm tra.	Báo cáo kết quả kiểm tra trước ngày 01/12/2021
8	Có sáng kiến hoặc giải pháp về CCHC được áp dụng có hiệu quả	Quyết định công nhận	Phòng QLCN&SHTT		Tháng 12/2022
9	Thực hiện các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	Theo dõi, thống kê nhiệm vụ UBND tỉnh giao chuyển cho các đơn vị xử lý đúng hạn	Văn phòng Sở, Phòng QLCN&SHTT		Thường xuyên
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ				
10	Tổ chức triển khai VBQPPL do trung ương và UBND tỉnh ban hành tại cơ quan, đơn vị	Biên bản họp, Hội nghị	Thanh tra Sở	Các phòng, đơn vị có đăng ký VBQPPL	Quý I/2022
11	Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa VBQPPL do cấp tỉnh ban hành thuộc lĩnh vực quản lý của đơn vị theo đúng quy định	Kế hoạch	Thanh tra Sở		Quý I/2022
12	Báo cáo theo dõi, thi hành pháp luật	Báo cáo	Thanh tra Sở		Trước 31/12/2022
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH				
13	Kế hoạch rà soát thủ tục hành chính (TTHC), báo cáo KSTT	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị liên quan	Tháng 02/2022

14	Báo cáo KSTT định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm.	Báo cáo	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị liên quan	- Trước ngày 20/3/2022; - Trước ngày 20/6/2022; Trước ngày 20/9/2022; - Trước ngày 20/12/2022.
15	Cập nhật và công khai đầy đủ, kịp thời TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại cơ quan, đơn vị	Tài liệu cập nhật	Văn phòng Sở, các phòng, đơn vị liên quan.		Thường xuyên
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC				
16	Kiểm tra các nội dung về thực hiện chức năng nhiệm vụ, sử dụng biên chế, quản lý CCVC tại đơn vị trực thuộc theo quy định	Báo cáo	Văn phòng Sở		Thường xuyên
17	Thực hiện quy định về số lượng lãnh đạo tại cơ quan, đơn vị	Báo cáo	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị liên quan	Thường xuyên
18	Thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng thời gian chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về biên chế, tổ chức bộ máy theo quy định	Báo cáo	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị liên quan	Theo yêu cầu Sở Nội vụ
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ				
19	Thường xuyên rà soát, kịp thời điều chỉnh, bổ sung bản mô tả vị trí việc làm và khung năng lực tại đơn vị	Bản mô tả vị trí việc làm	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị liên quan	Thường xuyên
20	Thực hiện tinh giản biên chế đúng theo kế hoạch đã được phê duyệt		Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị liên quan	Theo tiến độ đăng ký
21	Thực hiện đúng quy định về tuyển dụng CCVC	Theo quy định	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị liên quan	Thường xuyên

22	Kế quả thực hiện việc đánh giá CBCCVC hàng năm	Theo quy định	Văn phòng Sở		Quý IV/2022
23	Xây dựng Kế hoạch và báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng hàng năm	Kế hoạch và báo cáo	Văn phòng Sở		Trước ngày 31/12/2022
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG				
24	Thực hiện công khai tài chính đầy đủ theo quy định	Theo quy định	Văn phòng Sở		Hội nghị sơ kết, tổng kết năm
25	Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đúng quy định	Theo quy định	Văn phòng Sở		Thường xuyên
26	Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định	Theo kế hoạch phê duyệt	Các đơn vị		Thường xuyên
27	Số đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc thực hiện đúng quy định và việc phân phối kết quả tài chính hoặc sử dụng kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên trong năm	Theo quy định	Các đơn vị		Thường xuyên
VII	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ				
28	Kế hoạch phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022	Kế hoạch	Phòng QLCN&SHTT		Thường xuyên
29	Danh mục và thành phần nộp lưu hồ sơ năm 2022	Quyết định	Văn phòng Sở		Quý I/2022